

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày: 29/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trà Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đậu Văn Thanh

Ông Nguyễn Văn Mạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2020/TLST-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn T; tên gọi khác: không, sinh ngày 22/02/1992, tại thị xã C, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT: Khối 5, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1965 và bà Võ Thị H (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/12/2019, Nguyễn Văn T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của bạn có tên là L, nhà ở thị xã C (L là người nghiện ma túy). L nói với T: “Đi ra khu vực đường liên khối thuộc khối 5, nay là khối Đ, phường N gặp L để lấy 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) rồi đưa đến khu vực cổng

chào khối Đ gặp một người đàn ông đang chờ ở đó lấy ma túy về để cho cả hai cùng sử dụng, L đã gọi điện thoại cho người đàn ông đó rồi”. Sau khi nghe điện thoại của L, T đồng ý và mượn chiếc xe máy biển kiểm soát 37S1 – 057.02 của em gái T là chị Nguyễn Thị L để đi ra gặp L. Khi ra đến nơi L đưa cho Nguyễn Văn T 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), T cầm tiền và đi đến khu vực cổng chào khối Đ, phường N như lời của L dặn thì gặp một người đàn ông đang ngồi trên chiếc xe Jupiter màu đỏ, mặc quần áo tối màu, bịt khẩu trang đang chờ sẵn bên cạnh cổng chào. Thấy vậy, T đi lại hỏi người đàn ông đó có phải là người mà L gọi để lấy ma túy đá không? Người đàn ông đó nói với T là đúng, T đã đưa cho người đàn ông đó số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), người đàn ông đã đưa cho T 01 (một) gói nhỏ, bên ngoài được bọc bằng bao nilon màu trắng mà theo người đàn ông đó nói là ma túy đá. T cầm gói ma túy ở tay trái và quay xe đi về thì bị tổ công tác Công an thị xã Cửa Lò phát hiện kiểm tra. Khi thấy tổ công tác Công an thị xã Cửa Lò, Nguyễn Văn T sợ bị phát hiện nên đã thả gói ma túy từ tay trái rơi xuống nền đường H cách bàn chân trái của T khoảng 20cm nhằm tránh lực lượng công an phát hiện. Nhưng khi T vừa thả gói ma túy xuống thì bị tổ công tác Công an thị xã Cửa Lò phát hiện và đã yêu cầu T nhặt lên để kiểm tra. Khi tổ công tác tiến hành kiểm tra thấy trong gói nilon T vừa nhặt lên bên trong có đựng chất tinh thể màu trắng, Nguyễn Văn T khai chất tinh thể màu trắng đó là ma túy đá.

Cùng ngày 03/12/2019, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Cửa Lò phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 1444/KL – PC09 (MT) ngày 09/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 0,11g (*Không thấy mười một gam*).

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong đựng 0,11g (*Không thấy mười một gam*) chất ma túy Methamphetamine. Đã trích 0,08g (*Không thấy không tám gam*) gửi đi giám định. Còn lại 0,03g (*Không thấy không ba gam*) đựng trong túi nilon, cùng với vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu được niêm phong lại bằng phong bì thư Bưu điện có chữ ký của Nguyễn Văn T và các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu V – Vertus-201806, máy cũ đã qua sử dụng, số Imei 355711290035560 bên trong có sim số 0386942544.

- 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu VIVO màu hồng, số Imei 865573033661091. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc điện thoại Thắng mượn của em gái là chị Nguyễn Thị L để sử dụng lên mạng xã hội

Facebook, không sử dụng vào việc liên hệ để lấy ma túy nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Cửa Lò đã trả lại chiếc điện thoại cho chị L theo quy định pháp luật.

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave màu trắng bạc, biển kiểm soát 37S1-057.02, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là chiếc xe máy Thắng mượn của em gái là chị Nguyễn Thị L để sử dụng đi mua ma túy về sử dụng. Chị Nguyễn Thị L không biết được T sử dụng xe để đi mua ma túy, quá trình điều tra cũng xác định được chiếc xe mang tên chủ sở hữu là anh Nguyễn Đình S là chồng của chị L. Do vậy Cơ quan điều tra Công an thị xã Cửa Lò đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu.

Cáo trạng số 06/CT-VKS-HS ngày 24/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cửa Lò, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cửa Lò, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết. Xét, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 11 giờ 45 phút, ngày 03 tháng 12 năm 2019, tại đường H thuộc khối 5, nay là khối Đ, phường N, thị xã Cửa Lò, Nguyễn Văn T

đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) với khối lượng là 0,11g (*Không phải mười một gam*) thì bị phát hiện và bắt quả tang. Với hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tội phạm ma túy gây tác hại nghiêm trọng đến trật tự an ninh xã hội, gây suy thoái giống nòi, phá hoại hạnh phúc và kinh tế gia đình, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện. Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, các cơ quan tố tụng không xác định được bị cáo có mục đích nào khác. Vì vậy, cần lên một mức án nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không thu lợi bất chính, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: Ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Điện thoại di động nhãn hiệu V- Vertus- 201806 của bị cáo T dùng liên hệ thực hiện tội phạm – đây là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước. 01 (một) xe máy mang nhãn hiệu Wave, màu trắng bạc biển kiểm soát 37S1- 05702 bị cáo mượn của em gái chị Nguyễn Thị L đi mua ma túy, chị L không biết việc T mượn xe để mua ma túy. Quá trình điều tra xác định được chiếc xe mang tên chủ sở hữu anh Nguyễn Đình S là chồng chị L. 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu VIVO màu hồng T mượn của chị L để sử dụng vào mạng xã hội Facebook, không sử dụng vào việc liên hệ để lấy ma túy. Xét thấy, các tài sản trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật, không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông tên L đưa tiền cho bị cáo mua ma túy không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 (*mười hai*) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 03/12/2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Văn T.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,11g (*Không thấy mười một gam*) chất ma túy Methamphetamine, đã trích 0,08g (*Không thấy không tám gam*) gửi đi giám định, còn lại 0,03g (*Không thấy không ba gam*). Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu V – Vertus – 201806 của bị cáo. Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An ngày 26//02/2020.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thị xã Cửa Lò;
- Chi cục THADS thị xã Cửa Lò;
- Công an thị xã Cửa Lò;
- Bị cáo;
- UBND phường Nghi Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trà Giang